

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 52/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về việc giao biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức
hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi năm 2021**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 22

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 1499/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2021;

Xét Tờ trình số 138/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và định mức biên chế hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định giao biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi năm 2021, như sau:

1. Tổng biên chế công chức hành chính là 1.952 biên chế, trong đó:

a) Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh: 1.137 biên chế;

b) Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính cấp huyện: 808 biên chế;

c) Biên chế công chức dự phòng: 07 biên chế.

2. Quyết định giao biên chế công chức cụ thể trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2021 như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, đồng thời:

a) Giao Ủy ban nhân dân tỉnh được quyền chủ động cân đối, điều tiết biên chế công chức giữa các sở, ngành, địa phương cho phù hợp với thực tế yêu cầu công tác và khối lượng công việc quản lý nhà nước của từng cơ quan, đơn vị, địa phương (*điều tiết trong tổng số biên chế công chức được giao cho các sở, ngành, địa phương năm 2021*);

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ; thực hiện rà soát, xây dựng lại Đề án vị trí việc làm theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành, trình cấp thẩm quyền phê duyệt; thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; quản lý, sử dụng số biên chế công chức được giao có hiệu quả và tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế trong giai đoạn tiếp theo. Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, điều tiết giao biên chế công chức cho các cơ quan, đơn vị, địa phương sát với tình hình thực tế, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; quản lý chặt chẽ việc thi tuyển, xét tuyển công chức hành chính theo quy định;

c) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn có chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ trong việc quản lý, sử dụng biên chế công chức ở các cơ quan, tổ chức, địa phương.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khoá XII Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân

PHỤ LỤC
BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH GIAO CỤ THỂ CHO CÁC SỞ, BAN,
NGÀNH VÀ UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ NĂM 2021
(Kèm theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Tên cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi	Biên chế giao năm 2021	Ghi chú
1	2	4	5
I	CẤP TỈNH	1.137	
1	Văn phòng HĐND tỉnh	29	<i>Kể cả biên chế khối lãnh đạo cơ quan dân cư ở tỉnh</i>
2	Văn phòng UBND tỉnh	62	<i>Kể cả Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh</i>
3	Thanh tra tỉnh	38	
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	44	
5	Sở Tài chính	53	
6	Sở Công thương	39	
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	43	
	Các Chi cục trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	198	
8	Sở Tài nguyên và Môi trường	59	<i>Kể cả Chi cục Bảo vệ môi trường và Chi cục Biển và Hải Đảo</i>
9	Sở Giao thông vận tải	69	<i>Kể cả Thanh tra Sở Giao thông vận tải</i>
10	Sở Xây dựng	38	
11	Sở Khoa học và Công nghệ	35	
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	47	
13	Sở Y tế	55	<i>Kể cả Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm</i>
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	43	
15	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	40	
16	Sở Tư pháp	31	
17	Sở Nội vụ	67	<i>Kể cả Ban Tôn giáo, Ban Thi đua - Khen thưởng và Chi cục Văn thư - Lưu trữ</i>
18	Ban Dân tộc	17	
19	Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi	88	
20	Sở Thông tin và Truyền thông	24	
21	Sở Ngoại vụ	15	

TT	Tên cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi	Biên chế giao năm 2021	Ghi chú
22	Văn phòng Ban an toàn giao thông	03	
II	CẤP HUYỆN	808	
1	Thành phố Quảng Ngãi	84	
2	Thị xã Đức Phổ	62	
3	Huyện Bình Sơn	65	
4	Huyện Mộ Đức	59	
5	Huyện Tư Nghĩa	71	
6	Huyện Nghĩa Hành	57	
7	Huyện Sơn Tịnh	66	
8	Huyện Trà Bồng	83	
9	Huyện Ba Tơ	68	
10	Huyện Sơn Hà	50	
11	Huyện Sơn Tây	43	
12	Huyện Minh Long	48	
13	Huyện Lý Sơn	52	<i>Bổ sung 18 biên chế (năm 2020 bổ sung 05 và 2021 bổ sung 13) để chuyển cán bộ, công chức xã đủ điều kiện, tiêu chuẩn thành công chức huyện và sẽ thực hiện tinh giản biên chế bảo đảm theo lộ trình quy định.</i>
III	BIÊN CHẾ DỰ PHÒNG	07	
	Tổng cộng (I+II+III)	1.952	